

Họ, tên thí sinh:

Mã đề thi: 001

Số báo danh:

Câu 1: Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai, sự kiện nào trong năm 1925 – 1926 do tiêu tư sản, trí thức Việt Nam phát động?

- A. Nhân dân để tang nhà trí sĩ yêu nước Phan Châu Trinh.
- B. Giới thiệu trước công chúng ấn phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp”.
- C. Đấu tranh đòi Pháp thả Phan Bội Châu và để tang Phan Châu Trinh.
- D. Cuộc đấu tranh đòi Pháp phải thả nhà trí sĩ Phan Bội Châu.

Câu 2: Trong thời kì 1954 – 1975, phong trào nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

- A. Phong trào “Đồng khởi”.
- B. Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công.
- C. Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt.
- D. Nổi dậy phá ấp chiến lược.

Câu 3: Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1976) đã

- A. tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. đánh dấu sự hoàn thành thống nhất đất nước về hệ thống chính trị.
- C. tạo khả năng to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- D. đánh dấu việc hoàn thành khắc phục hậu quả chiến tranh.

Câu 4: Sự kiện nào trực tiếp tạo ra khả năng đấu tranh công khai, hợp pháp cho phong trào cách mạng Đông Dương trong thời kì 1936 – 1939?

- A. Ở Pháp, Chính phủ mặt trận nhân dân đã lên cầm quyền.
- B. Lực lượng của Đảng Cộng sản Đông Dương đã phục hồi.
- C. Quốc tế Cộng sản đã chuyển hướng chỉ đạo về đấu tranh.
- D. Chủ nghĩa phát xít xuất hiện, lên cầm quyền ở một số nước.

Câu 5: Trong phát triển kinh tế, Mĩ đã dựa vào yếu tố nào để tăng năng suất lao động, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, điều chỉnh cơ cấu sản xuất?

- A. Các cơ hội từ bên ngoài.
- B. Nguồn ngân sách nhà nước.
- C. Các nguồn vốn của nước Mĩ.
- D. Cách mạng khoa học – kĩ thuật.

Câu 6: Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản của Việt Nam (đầu năm 1930) đã thông qua tài liệu quan trọng nào?

- A. Luận cương chính trị của Đảng.
- B. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.
- C. Chính cương, điều lệ của Đảng.
- D. Chương trình hành động của Đảng.

Câu 7: Vào nửa sau thế kỉ XX, quốc gia nào ở khu vực Đông Nam Á trở thành “con rồng” kinh tế nổi trội nhất trong bốn “con rồng” kinh tế của châu Á?

- A. Xingapo.
- B. Thái Lan.
- C. Indônêxia.
- D. Brunây.

Câu 8: Kế hoạch chiến tranh nào của thực dân Pháp và can thiệp Mĩ trong cuộc chiến tranh Đông Dương đã làm cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta ở vùng sau lưng địch trở nên khó khăn, phức tạp?

- A. Kế hoạch Nava.
- B. Kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh.
- C. Kế hoạch Đờ lát Đơ Tatxinh.
- D. Kế hoạch Roye.

Câu 9: Hoạt động tiêu biểu của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên khi mới ra đời là

- A. xây dựng cơ sở trong nước.
- B. xây dựng cơ sở ở hải ngoại.
- C. mở lớp đào tạo cán bộ cách mạng.
- D. tập hợp mọi lực lượng ở hải ngoại.

Câu 10: Quan điểm đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ 12/1986) **không** có nội dung nào?

- A. Lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm.
- B. Không thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.
- C. Đổi mới toàn diện và đồng bộ.
- D. Đi lên chủ nghĩa xã hội bằng những biện pháp phù hợp.

Câu 11: Nội dung nào dưới đây **không** phải là thách thức của nhân loại đang phải đối mặt hiện tại?

- A. Xu thế toàn cầu hóa.
- B. Dịch bệnh, đói nghèo.
- C. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
- D. Chủ nghĩa khủng bố.

Câu 12: Nội dung nào phản ánh **không** đúng về biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa trên thế giới ngày nay?

- A. Sự sáp nhập, hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.
- B. Xuất hiện chủ nghĩa khủng bố và ô nhiễm môi trường.
- C. Quan hệ thương mại quốc tế đang phát triển nhanh chóng.
- D. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.

Câu 13: Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị Ianta (2/1945), khu vực Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của

- A. các nước phương Tây.
- B. Đức, Pháp và Nhật Bản.
- C. Mĩ, Anh và Liên Xô.
- D. Liên Xô, Mĩ và Anh.

Câu 14: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (1960) đã chỉ rõ

- A. cách mạng miền Nam có vai trò quyết định đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
- B. cách mạng miền Nam có vai trò quan trọng đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mĩ của cả nước.
- C. cách mạng miền Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.
- D. cách mạng miền Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự phát triển của cách mạng cả nước.

Câu 15: Nội dung nào **không** phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 Việt Nam?

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra đường lối cách mạng đúng đắn.
- B. Sự ủng hộ, giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân.
- C. Dân tộc Việt Nam có truyền thống yêu nước và chống ngoại xâm.
- D. Chiến thắng của quân Đồng minh trong cuộc chiến tranh chống phát xít.

Câu 16: Quyết định và địa vị pháp lí mà Liên bang Nga được kế thừa sau khi Liên Xô tan rã là gì?

- A. Tiếp tục giữ vai trò là một đối trọng về kinh tế với Mĩ.
- B. Giữ vai trò quan trọng trong hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Ủy viên thường trực tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.
- D. Tiếp tục giữ vai trò là một đối với Mĩ.

Câu 17: Để khắc phục khó khăn, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp phát triển lên một bước mới, tháng 6/1950, Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã

- A. đàm phán với chính phủ Pháp để kết thúc chiến tranh.
- B. quyết định mở chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950.
- C. đặt quan hệ ngoại giao và nhờ sự giúp đỡ của Liên Xô.
- D. nhờ sự giúp đỡ của Trung Quốc.

Câu 18: Với đại thắng mùa xuân 1975, Việt Nam đã

- A. hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trên phạm vi cả nước.
- B. hoàn thành cuộc cách mạng vô sản.
- C. hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước trên mọi lĩnh vực.
- D. hoàn thành việc thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

Câu 19: Điều kiện trực tiếp dẫn đến thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930 là

- A. chủ nghĩa Mác – Lê nin được truyền bá vào Việt Nam.
- B. phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ.
- C. phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ.
- D. sự ra đời ba tổ chức cộng sản năm 1929.

Câu 20: Chỉ thị Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta (12/3/1945) đã xác định kẻ thù duy nhất và trước mắt là

- A. phát xít Nhật.
- B. tay sai Nhật.
- C. đế quốc Mĩ.
- D. thực dân Pháp.

Câu 21: Lực lượng tham gia vào cách mạng dân tộc giải phóng ở Việt Nam (1939 – 1945) là

- A. các tổ chức, đoàn thể.
- B. toàn Đảng, toàn quân.
- C. toàn thể nhân dân.
- D. các đảng phái chính trị.

Câu 22: Phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam là phong trào đấu tranh

- A. lớn nhất do Đảng Cộng sản tổ chức và lãnh đạo.
- B. có sự kết hợp hài hòa ở cả nông thôn và thành thị.
- C. đầu tiên có sự đoàn kết công nhân và nông dân.
- D. sử dụng hình thức đấu tranh hợp pháp, công khai.

Câu 23: Nửa sau thế kỉ XX, bản đồ chính trị thế giới có những thay đổi to lớn và sâu sắc là do

- A. tác động của hai cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất và thứ hai.
- B. cách mạng khoa học công nghệ và xu thế toàn cầu hóa.
- C. hơn 100 nước thuộc địa và phụ thuộc giành được độc lập dân tộc.
- D. xuất hiện nhiều “con rồng” kinh tế của khu vực và thế giới.

Câu 24: Quan hệ Mĩ – Liên Xô từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến tháng 12/1989 là

- A. đối thoại, hòa dịu.
- B. đồng minh, hữu nghị.
- C. đối kháng, phức tạp.
- D. đối đầu, căng thẳng.

Câu 25: Sách giáo khoa Lịch sử lớp 12 có đoạn: “Tuy hòa bình thế giới được củng cố, nhưng từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, ở nhiều khu vực vẫn xảy ra những vụ xung đột quân sự và nội chiến giữa các phe phái”. Nguyên nhân dẫn đến những vụ xung đột và nội chiến ở trên là do

- A. di chứng của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai vẫn còn.
- B. sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa giữa các nước.
- C. mâu thuẫn về dân tộc, tôn giáo và tranh chấp biên giới, lãnh thổ.
- D. sự can thiệp quân sự của Mĩ và các đế quốc phương Tây.

Câu 26: Từ đông – xuân 1953 – 1954 đến hè 1954, hướng tiến công chiến lược của ta có sự thay đổi là

- A. từ chỗ tập trung lực lượng đến chỗ phân tán lực lượng.
- B. từ chỗ đánh vào nơi địch mạnh đến chỗ đánh vào nơi địch yếu.
- C. từ chỗ phân tán lực lượng đến chỗ tập trung lực lượng.
- D. từ chỗ đánh vào nơi địch yếu đến chỗ đánh vào nơi địch mạnh.

Câu 27: Việc chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí kết Hiệp định Sơ bộ với thực dân Pháp (6/3/1946) chứng tỏ

- A. sự suy yếu của lực lượng cách mạng.
- B. thiện chí hòa bình của Đảng và chính phủ ta.
- C. sự thỏa hiệp của Đảng và chính phủ ta.
- D. sự thắng lợi của Pháp trên mặt trận ngoại giao.

Câu 28: Bản chất của kế hoạch Nava của thực dân Pháp và can thiệp Mĩ trong cuộc chiến tranh Đông Dương là

- A. một kế hoạch phân tán binh lực.
- B. kế hoạch chiếm đất giữ dân.
- C. một kế hoạch tập trung binh lực.
- D. kế hoạch thực dân kiều cũ.

Câu 29: Yếu tố nào quyết định sự du nhập và phát triển của khuynh hướng dân chủ tư sản trong phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX?

- A. Kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh ở Việt Nam.
- B. Sự xuất hiện của các lực lượng xã hội mới.
- C. Các văn thân sĩ phu chuyển hướng đấu tranh.
- D. Khuynh hướng cứu nước phong kiến thất bại.

Câu 30: Ý nào dưới đây **không** phải là điểm giống nhau của các chiến lược chiến tranh mà đế quốc Mĩ thực hiện ở miền Nam Việt Nam giai đoạn 1954 – 1975?

- A. Chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mĩ ở Đông Nam Á.
- B. Điều sử dụng chính sách bình định để chiếm đất giành dân.
- C. Có sự trợ giúp của quân đội các nước đồng minh như Anh, Pháp.
- D. Là chiến tranh xâm lược thực dân mới, dựa vào bộ máy chính quyền và quân đội Sài Gòn.

Câu 31: Nội dung nào thể hiện sự khác biệt trong chủ trương cứu nước giữa Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX?

- A. Kết quả.
- B. Phương pháp.
- C. Động cơ.
- D. Tư tưởng.

Câu 32: Giai cấp công nhân Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai có sự chuyển biến nào sau đây?

- A. Bước đầu bước lên vũ đài chính trị lãnh đạo.
- B. Vươn lên lãnh đạo phong trào cách mạng.
- C. Có mối quan hệ gắn bó hơn với nông dân.
- D. Tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng.

Câu 33: Căn cứ vào đâu để khẳng định tính chất điển hình của cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam là giải phóng dân tộc?

- A. Giai cấp lãnh đạo.
- B. Nhiệm vụ cách mạng.
- C. Hình thái phát triển.
- D. Phương pháp đấu tranh.

Câu 34: Thực tiễn cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 và Xuân 1975 của quân dân Việt Nam cho thấy

- A. kết hợp của quy luật chiến tranh với quy luật khởi nghĩa.
- B. sự kết hợp giữa khởi nghĩa từng phần và chiến tranh cách mạng.
- C. cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân Việt Nam chỉ có thể thắng lợi nếu kết hợp tiến công với nổi dậy.
- D. sự kết hợp giữa chiến tranh chính quy với chiến tranh du kích.

Câu 35: Các hình thức mặt trận ở Việt Nam thời kì 1939 – 1945 có điểm tương đồng nào?

- A. Là một trận thống nhất của ba nước Đông Dương.
- B. Do Quốc tế Cộng sản chỉ đạo thành lập.
- C. Cơ sở của mặt trận là các Hội cứu quốc.
- D. Thực hiện mục tiêu phân hóa cao độ kẻ thù.

Câu 36: Qua thực tiễn tìm hiểu về các cuộc cách mạng trên thế giới, Nguyễn Ái Quốc đã rút ra kết luận chỉ có cuộc cách mạng nào mới “thành công đến nơi”?

- A. Cách mạng Pháp năm 1789.
- B. Cách mạng Nga năm 1905.
- C. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.
- D. Chiến tranh giành độc lập ở Mĩ 1776.

Câu 37: Thực tiễn cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam 1945 – 1954 cho thấy tư tưởng bạo lực cách mạng và tư tưởng nhân đạo hòa bình

- A. không thể dung hòa.
- B. không thể cùng tồn tại.
- C. luôn đối lập với nhau.
- D. thống nhất biện chứng với nhau.

Câu 38: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có ý nghĩa như thế nào đối với nước Nga?

- A. Mở ra con đường giải phóng cho các nước trên thế giới.
- B. Đưa nhân dân Nga lên làm chủ vận mệnh của mình
- C. Diễn biến tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.
- D. Giúp Nga đẩy lùi nguy cơ ngoại xâm và nội phản.

Câu 39: Năm 2020, Việt Nam đóng vai trò gì trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Đảm nhận chức vai trò Chủ tịch ASEAN năm 2020.
- B. Thực hiện nhiệm vụ Ủy viên Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc.
- C. Tổ chức Diễn đàn hợp tác giữa hai châu lục Á – Âu.
- D. Đảm nhận vai trò trong kết nối hoạt động hai châu lục Á – Âu.

Câu 40: Một đóng góp to lớn của Nguyễn Ái Quốc cho cách mạng Việt Nam trong thế kỉ XX là gì?

- A. Đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Hoàn chỉnh chuyển hướng đấu tranh đặt nhiệm vụ dân tộc lên hàng đầu.
- C. Phác thảo và hoàn thành hai ngọn cờ độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội.
- D. Lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng.

----- **HẾT** -----